

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2021/HS-ST

Ngày: 30- 9- 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thúy Chính.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Long - Cán bộ nghỉ hưu.

Bà Đặng Thị Hạnh - Cán bộ nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021 đối với:

- *Bị cáo:* Nghiêm Khải Hoàn. Sinh ngày 05/5/1986 tại huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: phố T, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nghiêm Trường D và bà Nguyễn Thị L; Vợ Đặng Thị Thanh H (đã ly hôn) và 01 con. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân:

+ Năm 2006: bị TAND tỉnh Quảng Ninh xử phúc thẩm và xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/01/2007

+ Năm 2011: bị TAND tối cao xử phúc thẩm và xử phạt 07 năm tù về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2015

+ Năm 2018: bị TAND huyện Đ xử 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2018.

Đã chấp hành xong toàn bộ các bản án.

Bị cáo bị bắt ngày 23/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hải Hà, có mặt.

- *Bị hại*: Nguyễn Văn S, sinh ngày: 29/7/1994.

Địa chỉ: Khu Q, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Đinh Ngọc Q, sinh ngày 14/6/1988.

Địa chỉ: Khu Đ, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: anh Triệu Sơn T, sinh ngày 03/4/1992.

Địa chỉ: Phố S, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 07/5/2021, do có quan hệ quen biết từ trước nên anh Nguyễn Văn S gọi Nghiêm Khải H đến xưởng nhôm kính của anh thuộc khu T, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh để bốc xếp vật tư. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H mượn của anh S 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14M1-059.13 để đi về, anh S đồng ý. Sau đó H điều khiển xe cùng T, Nguyễn Thị V đến nhà anh Lê Văn K tại huyện Y chơi. Đến khoảng 07 giờ ngày 08/5/2021, do không có tiền tiêu sài nên H nảy sinh ý định mang xe của anh S đi cầm cố lấy tiền. H đưa xe nhờ K đi cầm cố. K mang xe đến nhà anh Đinh Ngọc Q tại phố Đ 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh cầm cố được 5.500.000 đồng rồi đưa cho H. H đã tiêu hết số tiền trên. Ngày 19/5/2021, do nhiều lần liên lạc với H để lấy lại xe nhưng không được nên anh S đã đến công an trình báo. Ngày 28/5/2021, anh Đinh Ngọc Q đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe mô tô BKS 14M1-059.13 để phục vụ điều tra.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 344 ngày 14/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện H thể hiện: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14M1-059.13 tại thời điểm là vật chứng cần định giá có giá trị là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng). (*Bút lục số 35*).

Về vật chứng: Đối với xe mô tô BKS 14M1-059.13, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Văn S nên không đề cập.

Bị hại là anh Nguyễn Văn S, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Ngọc Q, Người làm chứng là anh Triệu Sơn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên anh S và anh Q đã có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đó các anh trình bày: Giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, Về hình sự: đề nghị Tòa án xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật, Về vấn đề dân sự: các anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Người làm chứng là anh Triệu Sơn T, đã có lời khai trong quá trình điều tra thể hiện: Khoảng 07 giờ ngày 08/5/2021, Nghiêm Khải H do thiếu tiền tiêu sài nên đã nhờ anh Lê Văn K mang cầm cố chiếc xe máy của S. Việc H mang xe máy của S đi cầm cố thì S không biết và cũng chưa có sự đồng ý của S.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nghiêm Khải H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. (*Bút lục số 85,87*). Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Với nội dung trên tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSHH ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nghiêm Khải H, về tội: “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **điểm a** khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nghiêm Khải H từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Khoảng 22 giờ ngày 07/5/2021, tại khu Q, thị trấn Q, huyện H, Nghiêm Khải H có hành vi mượn xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 14M1-059.13 trị giá 9.000.000 (chín triệu) đồng của anh

Nguyễn Văn S, sau đó chiếm đoạt mang đi cầm cố được 5.500.000 đồng để chi tiêu cá nhân dẫn đến không trả được xe cho anh S.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” thuộc trường hợp quy định tại **điểm a** khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù ít nghiêm trọng, nhưng được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhưng không chịu lao động chân chính mà đi chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, lấy giáo dục riêng để phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội xâm phạm đến quan hệ tài sản và quan hệ nhân thân, nhưng không lấy đó là bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân. Tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt đối với bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một hình phạt phù hợp, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử bị hại là anh Nguyễn Văn S và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Ngọc Q không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, trắng, đen, BKS 14M1-059.13, quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nghiêm Khải H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về các vấn đề khác: Đối với Lê Văn K là người mang xe đi cầm cố và Đinh Ngọc Q là người nhận cầm cố tài sản nhưng không biết là tài sản do H phạm tội mà có nên không đề cập xử lý. Ngoài ra H còn cầm cố 01 xe máy BKS 14L1-040.83 của anh Phạm Văn B nhưng quá trình điều tra xác định được anh B đã đồng ý đưa xe cho H đi cầm cố, giữa hai bên là việc thực hiện giao dịch dân sự nên không đề cập xử lý.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nghiêm Khải H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Nghiêm Khải H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 23/6/2021.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Nghiêm Khải H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CAQN;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- CCTHADS huyện H;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- THA, Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thúc Chính